

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày 05-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Ngọc Luân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Minh Tuấn.

Ông Huỳnh Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Tôn Hữu T, sinh năm 1976, tại Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: kinh; giới T: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tôn Văn L (đã chết) và bà Trần Thị N; có vợ tên Tống Thị T, sinh năm 1979; có 02 người con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án, tiền sự: Không. Ngày 31/01/2021, thực hiện hành vi cố ý gây thương tích. Từ ngày 17/5/2021 đến ngày 08/8/2021 bị tạm giam theo Lệnh số 07/LBBC-CQĐT ngày 07/5/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G. Ngày 09/8/2021 bị cáo được tại ngoại theo Quyết định về việc bảo lãnh số 08/QĐ-VKS ngày 09/8/2021. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông **Dương Ngọc S**, sinh năm: 1965 (đã chết). Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

Bà **Trần Thị N**, sinh năm 1959 _vợ của bị hại (có mặt);

Ông **Dương Minh T**, sinh năm 1993 _con của bị hại (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang

Ông **Dương Văn T**, sinh năm 1930 _cha của bị hại (vắng mặt);

Bà **Bùi Thị S**, sinh năm 1936 _mẹ của bị hại (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp Hai Tỷ, xã Ngọc Hòa, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Nga, ông Tân, ông Tiểu, bà Sáu: Ông **Dương Minh L**, sinh năm 1980 (theo giấy uỷ quyền ngày 02/3/2021). Địa chỉ: Số B2/9, đường Lê Dương H, phường A, thành Phố R, tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã P, thành Phố R, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 31/01/2021, Tôn Hữu T sau khi đi ăn tiệc về đến nhà tại ấp T, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang thì nghe vợ là bà Tống Thị T nói lại việc ông Dương Ngọc S nhà cạnh bên có sang nhà T lấy trộm hột vịt. Sau khi nghe vậy, T đi qua nhà ông S để hỏi chuyện. Thấy nhà ông S đóng cửa trước, T đứng bên ngoài kêu nhưng ông S không mở cửa, nên T đi vòng ra cửa sau vào nhà thì thấy ông S đang nằm trên võng, đầu quay vào trong nhà, mặt quay ra cửa trước. T đến chỗ ông S đang nằm, đứng phía sau đầu bên phải của ông S nói chuyện về việc ông S sang nhà lấy trộm hột vịt của T, ông S nói “tao lỡ rồi!”, thì lúc này T dùng tay phải nắm lại đánh liên tiếp hai cái vào vùng mặt bên phải của ông S sau đó bỏ ra về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, T thấy bên nhà ông S không mở đèn nên đi cùng với bà Nguyễn Thị Hồng L (người cùng xóm) vào nhà xem thì thấy ông S nằm trên giường, miệng có nhiều nước bọt chảy ra nên truy hô mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang, đến ngày 02/02/2021 thì ông S tử vong (bút lục số 35 đến 52).

Vật chứng trong vụ án thu giữ được: 01 võng vải màu xanh, kích thước 2,1m x 1,45m và dây võng, 01 gối nằm kích thước 0,52m x 0,34m x 0,12m và vỏ gối màu trắng xanh, có dính màu nâu đỏ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 141/KL-KTHS ngày 15/3/2021 của Trung T pháp y tỉnh Kiên Giang kết luận nguyên nhân tử vong của ông Dương Ngọc S như sau: Xuất huyết não do tác động ngoại lực trên người bị tăng huyết áp,

tăng men gan, giảm yếu tố đông máu, gan thoái hoá mỡ và xơ gan (bút lục số 56, 57, 58).

Trên cơ sở các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích” đối với Tôn Hữu T để điều tra.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKS ngày 09 tháng 8 năm 2021 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị cáo Tôn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích”, theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Tôn Hữu T về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Tôn Hữu T mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù.

Vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 vông vải màu xanh, kích thước 2,1m x 1,45m và dây vông, 01 gối nằm kích thước 0,52m x 0,34m x 0,12m và vỏ gối màu trắng xanh, có dính màu nâu đỏ.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại thay đổi yêu cầu bồi thường thiệt hại, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường những khoản được pháp luật chấp nhận, theo các nội dung trong đơn yêu cầu bồi thường thì những khoản yêu cầu không đúng quy định xin được rút lại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại theo quy định của pháp luật.

Được nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, đại diện bị hại đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người đại diện hợp pháp của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cụ thể:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 31/01/2021, Tôn Hữu T tức giận do ông Dương Ngọc S có hành vi lấy trộm hột vịt của mình nên đã vào nhà ông S dùng tay nắm lại đánh 02 cái vào mặt ông S gây xuất huyết não trên người có huyết áp cao dẫn đến ông S tử vong vào ngày 02/02/2021 tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang.

Hành vi của bị cáo T đã xâm phạm đến sức khỏe, T mạng của người khác một cách trái pháp luật dẫn đến cái chết của bị hại, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra.

Từ những nhận định trên, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo Tôn Hữu T đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, tại phiên tòa bị cáo chấp nhận bồi thường những thiệt hại gia đình bị hại không có hóa đơn chứng từ chứng minh, số tiền bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả lớn hơn số tiền mà gia đình bị hại yêu cầu được Hội đồng xét xử chấp nhận nhưng bị cáo vẫn tự nguyện khắc phục thêm cho gia đình bị hại. Bà Nga và người đại diện theo ủy quyền xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo Tôn Hữu T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Qua đánh giá T chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần quyết định mức hình phạt tương xứng với T chất, mức độ, hậu quả mà hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như nhằm răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bà N (vợ bị hại) và ông L – là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại thay đổi yêu cầu bồi thường thiệt hại, chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường những thiệt hại được pháp luật chấp nhận, theo các nội dung trong đơn yêu cầu bồi thường thì những khoản yêu cầu không đúng quy định xin được rút lại. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo Tôn Hữu T bồi thường cho gia đình bị hại các chi phí hợp lý theo đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại của gia đình bị hại, cụ thể như sau: Chi phí nằm viện là 5.000.000 đồng, chi phí lưu tử thi tại nhà xác là 1.650.000 đồng, chi phí thuê xe chở tử thi về là 1.700.000 đồng, chi phí mua quan tài và các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, chôn cất là 27.950.000 đồng (tổng cộng 36.300.000 đồng).

Đối với tiền tổn thất tinh thần do các bên tự thỏa thuận, tại phiên tòa bị cáo và đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại không thỏa thuận được. Theo quy định tại Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 tiền tổn thất tinh thần tối đa không quá 100 tháng lương cơ bản. Tại phiên tòa vợ bị hại và người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại xác định bị hại ở một mình, tự chăm sóc sinh hoạt hằng ngày, vợ và con bị hại đi làm ăn và sinh sống ở Thành phố Hồ Chí Minh, không ở chung, khi đau bệnh thì các em của bị hại đến lo cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng tổn thất tinh thần đối với những người đại diện hợp pháp của bị hại không lớn, Hội đồng xét xử nhận thấy cần chấp nhận tiền tổn thất tinh thần cho gia đình bị hại là 70 tháng lương cơ bản (70 tháng x 1.490.000 đồng = 104.300.000 đồng).

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường cho gia đình bị hại số tiền: 36.300.000 đồng + 104.300.000 đồng = 140.600.000 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo Tôn Hữu T đã bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 73.400.000 đồng và ngày 15/10/2021 đã nộp tại Cơ quan Thi hành án bồi thường thêm số tiền 80.000.000 đồng, theo biên lai thu số 0004177 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang. Tổng cộng bị cáo đã bồi thường số tiền 153.400.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền 153.400.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 vông vải màu xanh, kích thước 2,1m x 1,45m và dây vông; 01 gối nằm kích thước 0,52m x 0,34m x 0,12m và vỏ gối màu trắng xanh, có đính màu nâu đỏ (theo quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS, ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang).

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tôn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại trước khi mở phiên tòa nên không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền đã tự nguyện nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 326, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố bị cáo Tôn Hữu T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ Luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tôn Hữu T **05 (năm) năm tù**. Thời hạn tù T từ ngày bị cáo vào chấp hành án, khấu trừ thời giam bị cáo bị bắt tạm giam (từ ngày 07/5/2021 đến ngày 08/8/2021).

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Tôn Hữu T bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 153.400.000 đồng [(73.400.000 đồng đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận xong), số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) còn lại những người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền nhận theo biên lai thu tiền số 0004177 ngày 15/10/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang, sau khi án có hiệu lực pháp luật].

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 vông vải màu xanh, kích thước 2,1m x 1,45m và dây vông, 01 gối nằm kích thước 0,52m x 0,34m x 0,12m và vỏ gối màu trắng xanh, có đính màu nâu đỏ (theo quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKS, ngày 09/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tôn Hữu T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/11/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- Nhà tạm giữ CA Giồng Riềng;
- Cơ quan điều tra CA Giồng Riềng;
- CQ Thi hành án huyện Giồng Riềng;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hồ Ngọc Luân